



M&A Việt Nam chuyên mình: Từ cơ hội đến chiến lược

kpmg.com.vn

—
28 Tháng 11 2023

Tổng quan M&A Việt Nam 2023



4.4 tỷ USD

tổng giá trị giao dịch M&A trong 10 tháng đầu 2023 (10T2023)



80%

giá trị giao dịch đến từ các ngành Y tế, Tài chính, và Bất động sản

BUY ←
SELL →

260+

tổng số lượng thương vụ M&A trong 10T2023



54.5 triệu USD

Giá trị trung bình các thương vụ trong 10T2023



10.3%

tỷ lệ tăng trưởng kép hàng năm từ năm 2008



1.45 tỷ USD

giá trị thương vụ lớn nhất được công bố trong 10T2023

Hơn 15 năm chuyển đổi: M&A Việt Nam tiếp tục đà tăng trưởng bền bỉ

Năm 2022 đánh dấu 15 năm kể từ khi Việt Nam gia nhập Tổ chức Thương mại Thế giới (WTO). Trước những thách thức mới trong năm 2024, chúng ta cùng nhìn lại thị trường M&A hiện tại cùng những bước tiến quan trọng trong hơn một thập kỷ qua.

Vào cuối những năm 2000, thị trường M&A Việt Nam còn khá mới mẻ, với giá trị và khối lượng giao dịch khiêm tốn. Giá trị thương vụ trung bình khá nhỏ và không có thương vụ nào vượt qua cột mốc tỷ đô. Khi chính phủ bắt đầu thực hiện cải cách để thu hút đầu tư nước ngoài và hội nhập với nền kinh tế toàn cầu, môi trường giao dịch M&A cũng bắt đầu phát triển mạnh mẽ.

Đến đầu những năm 2010, Việt Nam chứng kiến tăng trưởng M&A với khối lượng và giá trị giao dịch tăng liên tiếp. Tăng trưởng này được thúc đẩy bởi nỗ lực liên tục của chính phủ trong việc cổ phần hóa các doanh nghiệp nhà nước và tự do hóa các ngành kinh tế chủ chốt. Giá trị giao dịch trung bình cũng tăng đều đặn cho đến năm 2012 khi đất nước đối mặt với suy thoái kinh tế do hậu quả của cuộc khủng hoảng toàn cầu năm 2007.

Từ 2015 đến 2020, được củng cố bởi tăng trưởng GDP và các yếu tố nội tại ổn định, thị trường M&A của Việt Nam bắt đầu phát triển chuyên nghiệp hơn khi các nhà đầu tư nước ngoài chuyển hướng đầu tư thăm dò sang tìm kiếm các khoản đầu tư chiến lược lâu dài hơn. Giá trị các thương vụ đạt mức cao kỷ lục, với các thương vụ lớn trải rộng nhiều lĩnh vực khác nhau. Nhiều thương vụ tỷ đô đã diễn ra trong giai đoạn này.

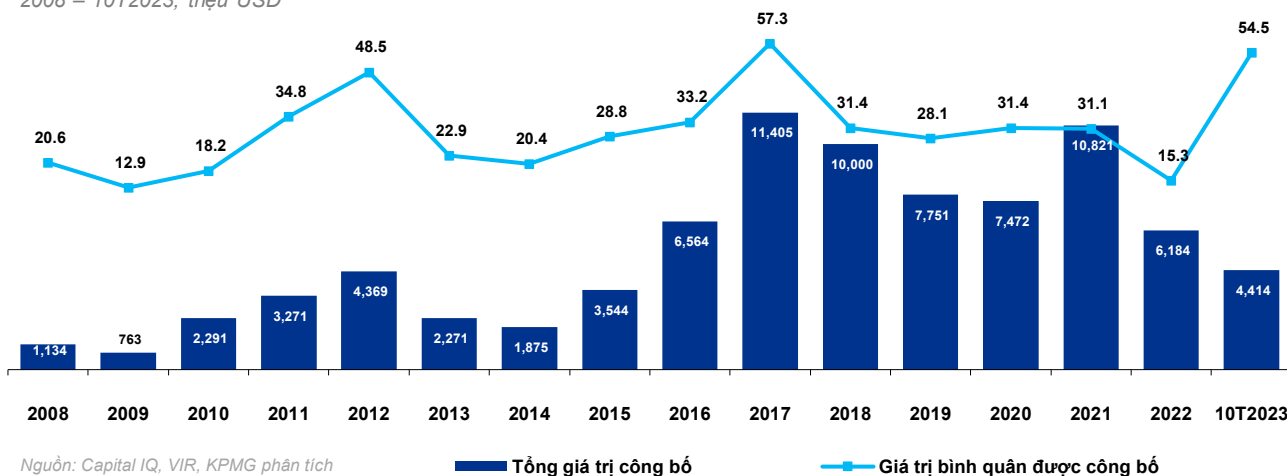
Như việc Central Group của Thái Lan mua lại Siêu thị Big C với giá 1.14 tỷ USD (2016), Thai Beverage mua lại Sabeco với giá 4.8 tỷ USD (2017), và Tập đoàn SK của Hàn Quốc đầu tư 1 tỷ USD vào Vingroup (2019). Kết quả là thị trường M&A đạt đỉnh hơn 11 tỷ USD tổng giá trị giao dịch trong năm 2017, với giá trị giao dịch trung bình đạt đỉnh 57.3 triệu USD mỗi thương vụ được công bố.

Từ 2021, khả năng ứng phó của nền kinh tế Việt Nam trước những bất ổn toàn cầu, như các cuộc chiến thương mại và đại dịch COVID-19, đã khiến nhiều nhà đầu tư trong cũng như ngoài nước quan tâm hơn. Các nhà đầu tư giờ đây đã hướng tới củng cố thị phần và đầu tư chiến lược. Như việc nhà đầu tư Sumitomo Mitsui Banking Corporation (SMBC) từ Nhật Bản liên tục chi tổng cộng 2.82 tỷ USD cho hai thương vụ “khủng” năm 2021 và 2023, cho thấy sự tự tin và cam kết gắng bó lâu dài của nhà đầu tư đối với thị trường Việt Nam và triển vọng của nó. Giá trị giao dịch trung bình một lần nữa vượt qua ngưỡng 50 triệu USD có lẽ là minh chứng rõ ràng nhất về sự chuyển hướng của nhà đầu tư sang các khoản đầu tư chiến lược, cần nhiều tiềm lực tài chính hơn.

Thị trường M&A Việt Nam đã phát triển đáng kể với các công ty trong nước trở nên tự tin và chuyên nghiệp hơn, trong khi nhà đầu tư nước ngoài ngày càng xem Việt Nam là thị trường chiến lược quan trọng trong khu vực. Thị trường Việt Nam sẽ tiếp tục được thúc đẩy bởi những chuyển dịch trong kinh tế toàn cầu, điều chỉnh chuỗi cung ứng và phát triển nội địa. Các cải thiện quy định liên tục và các hiệp định thương mại tự do cũng sẽ duy trì hoạt động M&A sôi động tại Việt Nam trong những năm sắp tới.

Tổng giá trị và giá trị bình quân thương vụ M&A được công bố từ 2008 đến tháng 10 năm nay

2008 – 10T2023, triệu USD



Nguồn: Capital IQ, VIR, KPMG phân tích



© 2023 Công ty TNHH KPMG, Công ty TNHH Thuế và Tư vấn KPMG, Công ty Luật TNHH KPMG, Công ty TNHH Dịch vụ KPMG, đều là công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên được thành lập tại Việt Nam và là công ty thành viên trong tổ chức toàn cầu của các công ty KPMG độc lập, liên kết với KPMG International Limited, một công ty trách nhiệm hữu hạn theo bảo lãnh được thành lập tại Vương Quốc Anh. Tất cả các quyền được bảo hộ.

Nhìn lại M&A Việt Nam năm 2023

Thị trường M&A Việt Nam phản ánh xu hướng đi xuống toàn cầu dù nền kinh tế tương đối ổn định

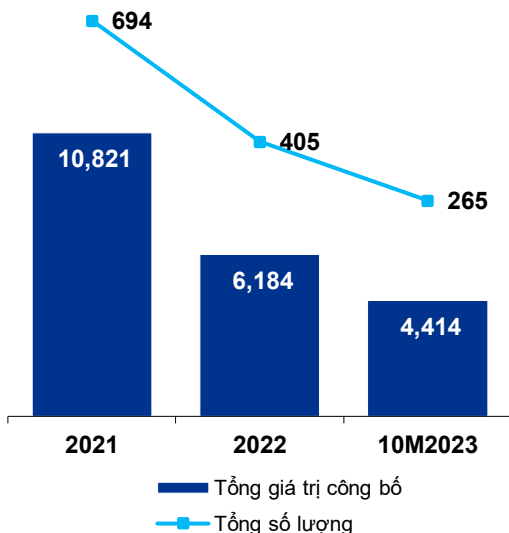
Năm 2023, hoạt động và giá trị giao dịch toàn cầu bị đình trệ khi các nhà đầu tư đối mặt với những bất ổn chính trị và kinh tế vĩ mô trên toàn thế giới.

Kinh tế thế giới tăng trưởng chững lại, với dự báo tăng trưởng GDP toàn cầu của IMF giảm xuống 3% từ mức 3.5% trước đó, cùng với tình hình lạm phát toàn cầu gia tăng, đã và đang ảnh hưởng tâm lý nhà đầu tư, phần nào khiến họ thận trọng hơn. Việc thắt chặt chính sách tiền tệ tại các nền kinh tế lớn, dẫn đến lãi suất tăng cao, cũng đã tác động đến các thị trường mới nổi, khiến việc tiến hành các giao dịch trở nên đắt đỏ hơn và ảnh hưởng tiêu cực đến chất cũng như lượng giao dịch trên thị trường. Bên cạnh đó, biến động tiền tệ, đặc biệt là trong các thị trường mới nổi, có thể đã gây khó khăn trong việc định giá và quyết định đầu tư xuyên biên giới.

Tại Việt Nam, mặc dù lạm phát được kiểm soát tốt dưới mức 4% cho đến nay và dự kiến tăng trưởng GDP vừa phải ở mức 4.7% trong năm 2023 theo Ngân hàng Thế giới, Việt Nam không phải là ngoại lệ trước xu hướng chậm lại của thị trường M&A toàn cầu, với giá trị giao dịch trong 10 tháng đầu năm 2023 (10T2023) giảm 23% so với đầu năm. Số lượng thương vụ cũng thấp hơn so với hai năm trước.

Tổng giá trị công bố và số lượng M&A

2021 – 10T2023, triệu USD

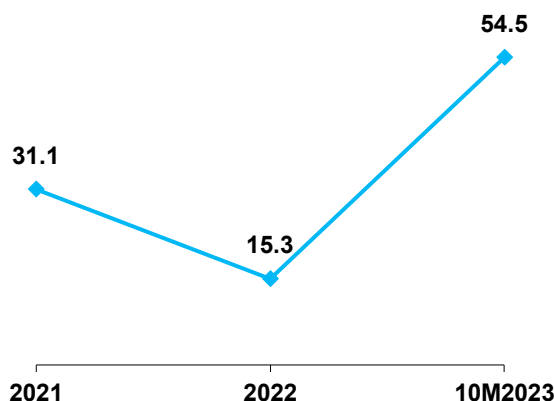


Nguồn: Capital IQ, VIR, KPMG phân tích

Tuy nhiên, các yếu tố kinh tế nội tại của Việt Nam vẫn đang được duy trì, với nguồn FDI vẫn chảy vào ổn định - mặc dù có giảm nhẹ so với mức cao của năm trước - và cam kết của chính phủ trong việc xây dựng cơ sở hạ tầng và cải cách kinh tế vẫn tiếp tục không suy giảm. Sự sụt giảm tạm thời trong thị trường M&A có thể được xem như một phần của chu kỳ kinh tế rộng hơn, với 2023 là một năm thị trường tìm lại cân bằng để tiến tới phát triển bền vững.

Giá trị bình quân được công bố

2021 – 10M2023, USDmm



Nguồn: Capital IQ, VIR, KPMG phân tích

Sự tăng vọt đáng kể trong giá trị giao dịch trung bình của các thương vụ được công bố đạt mức trung bình 54.5 triệu USD mỗi giao dịch trong 10T2023 so với hai năm trước cho thấy nhà đầu tư vẫn tích cực tham gia tìm kiếm các thương vụ chiến lược.

Nhìn chung, có nhiều yếu tố vĩ mô ảnh hưởng tích cực lẫn tiêu cực đến các doanh nghiệp trong năm 2023. Rất khó để các doanh nghiệp có thể tác động đến những xu hướng chung vĩ mô, do đó, việc họ tập trung vào nội lực của mình để vượt qua những biến động hiện tại và vào vị thế sẵn sàng nắm bắt các cơ hội sắp tới là điều quan trọng hơn bao giờ hết. Bài viết sau sẽ đưa ra chi tiết hơn những việc các doanh nghiệp có thể cân nhắc thực hiện.

Đương đầu thách thức thị trường: Cân đối tài chính nội tại, tiền đến tăng trưởng có lợi nhuận

Giữa bối cảnh phức tạp của thị trường Việt Nam năm 2023, các ngành sản xuất và xuất khẩu vẫn được dự báo sẽ tăng trưởng mạnh mẽ trong năm đến 10 năm tới, bức tranh kinh tế Việt Nam vẫn chứa nhiều cơ hội tăng trưởng. Tuy nhiên, những triển vọng trung hạn này tồn tại song song với bầu không khí bất ổn với nhiều khó khăn tài chính, do các yếu tố vĩ mô toàn cầu như lãi suất cao tại Mỹ, xung đột liên tục giữa Nga-Ukraine, căng thẳng gần đây giữa Israel-Hamas, cùng nhiều thách thức trong thị trường bất động sản và tài chính Việt Nam. Kết quả là nhiều doanh nghiệp tại Việt Nam, đặc biệt là trong các ngành như bất động sản, sản xuất tiêu dùng và khách sạn, đang phải đối mặt với những thách thức về thanh khoản và cấu trúc vốn không bền vững.

Các doanh nghiệp cần phải hành động quyết đoán để phục hồi, hoạch định các chiến lược linh hoạt nhằm bảo vệ hoạt động và mở đường quay lại tăng trưởng bền vững. Một chiến lược như vậy bao gồm việc quản lý vốn lưu động khéo léo, một giải pháp mang lại lợi ích đáng kể với chi phí tối thiểu. Cốt lõi của việc tối ưu hóa vốn lưu động là giải phóng tiền mặt, và do đó hoạt động kinh doanh được tổ chức hiệu quả hơn. Đặc biệt trong bối cảnh suy thoái kinh tế hiện tại, các doanh nghiệp đang rất cần thanh khoản cho hoạt động kinh doanh hàng ngày, thanh toán nợ và tái cấu trúc nội bộ.

Tối ưu hóa vốn lưu động bao gồm việc cải thiện quản lý các khoản phải thu, phải trả và hàng tồn kho. Chẳng hạn như tiêu chuẩn hóa quy trình mua hàng có thể dẫn đến việc giải phóng tiền mặt trong chu kỳ phải trả. Tương tự, tối ưu hóa các khoản phải thu có thể bao gồm việc giảm thiểu các khoản phải thu quá hạn và cải thiện quy trình thanh toán hóa đơn.

Tuy nhiên, chìa khóa không chỉ nằm ở việc triển khai những chiến lược này mà còn ở việc theo dõi và đánh giá liên tục. Việc theo dõi chi tiết và thường xuyên các thành phần của vốn lưu động là vô cùng quan trọng. Việc thực hiện báo cáo theo từng SKU, chẳng hạn, giúp nhận diện nhanh chóng các mặt hàng tồn kho chuyển động chậm, cho phép điều chỉnh kịp thời và lập kế hoạch mua hàng thông minh. Ngay cả khi không có một hệ thống quản lý chuyên dụng, các doanh nghiệp có thể sử dụng phần mềm văn phòng có sẵn hoặc triển khai các nền tảng báo cáo thông qua công cụ Business Intelligence (BI). Tuy nhiên, việc này đòi hỏi một văn hóa doanh nghiệp đặt thanh khoản làm trọng tâm.

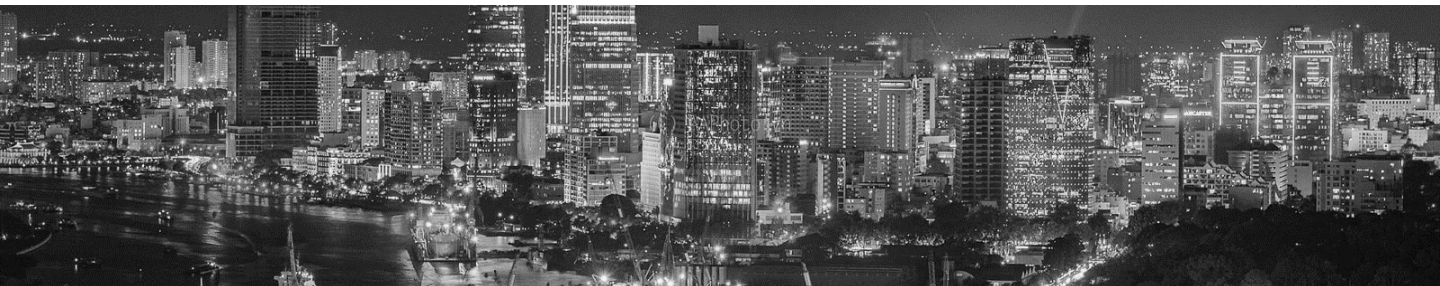
Song song với việc nắm vững vốn lưu động, các công ty cần phải cân nhắc kỹ về tài sản và nợ phải trả lâu dài của mình, bao gồm tái cấu trúc lại nợ để đảm bảo cấu trúc vốn được hỗ trợ bởi dòng tiền dự kiến và tập trung đầu tư vào các phân khúc kinh doanh cốt lõi.

Trong tình hình nhiều biến động ngày nay, các doanh nghiệp không chỉ đối mặt với thách thức; họ còn có cơ hội cho tăng trưởng và tăng cường sức bền bỉ của doanh nghiệp. Việc chủ động giải quyết các thách thức giúp các doanh nghiệp vượt qua bất ổn, khẳng định vị trí trên thị trường của mình và thúc đẩy sự chuyển đổi để thích nghi và phát triển trong một môi trường mới.

Bộ phận Tái cấu trúc của KPMG cam kết cung cấp hướng dẫn chuyên nghiệp trong việc tối ưu hóa vốn lưu động, cải thiện dòng tiền và tư vấn tái cấu trúc. Đặt trọng tâm vào chiến lược đổi mới và cá nhân hóa giải pháp, chúng tôi hỗ trợ doanh nghiệp trong việc giải quyết khó khăn về thanh khoản và tài chính và vượt qua biến động thị trường.



Dòng vốn M&A chuyển mình: Khi đầu tư nội địa chứng lại, vốn ngoại vẫn chảy mạnh



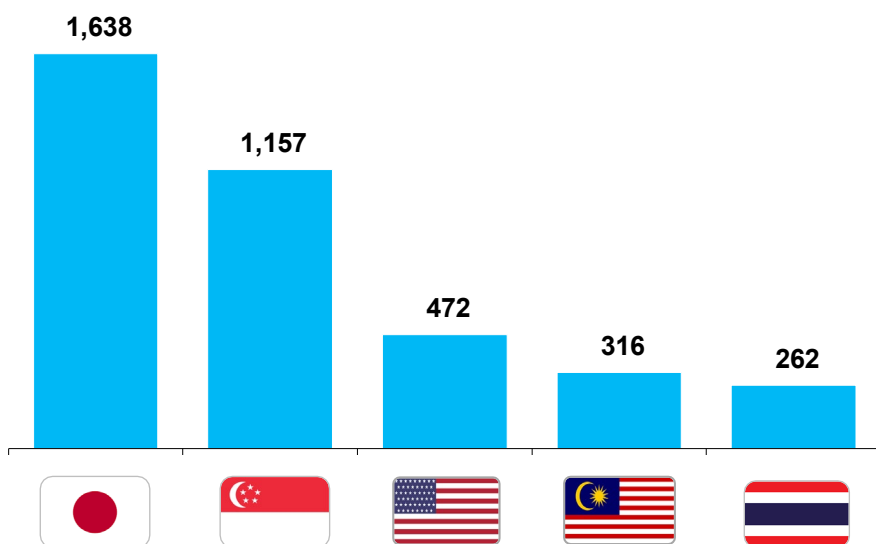
Thị trường đã trải qua cơn sốt về giá trị và khối lượng giao dịch bởi các nhà đầu tư trong nước từ năm 2020, khi nhiều công ty củng cố thị phần và phân khúc kinh doanh. Tuy nhiên, cơn sóng từ vốn nội địa chưa từng có đã kết thúc vào năm ngoái với tổng phần trăm đầu tư chiếm vị trí đầu tiên và đạt đỉnh hơn 1.3 tỷ USD về giá trị giao dịch vào cuối 2022. Trong 10T2023, khi các nhà đầu tư trong nước chuyển sang thế phòng thủ để đánh giá lại chiến lược của mình, thị phần của họ trong giá trị M&A giờ đây đã giảm xuống còn 161.6 triệu USD, khoảng 4% tổng giá trị giao dịch được công bố.

Khác với hai năm trước khi nhà đầu tư trong nước chiếm ưu thế, nhà đầu tư nước ngoài đã chiếm lĩnh cả 5 vị trí top đầu về giá trị giao dịch trong 10T2023. Nhật Bản, Singapore, và Mỹ tiếp tục là những nhà đầu tư nước ngoài hoạt động sôi nổi nhất. Ba nhà đầu tư này chiếm trên 70% tổng giá trị giao dịch được công bố.

Nhà đầu tư nước ngoài áp đảo thị trường năm nay có thể là dấu hiệu chuyển hướng của thị trường từ đầu tư cơ hội sang đầu tư chiến lược dài hạn trong các ngành mạnh và có chọn lọc. Những tài sản có khả năng mở rộng và có theo xu hướng khu vực, cũng như nắm bắt được xu thế cung cầu trong nước và thay đổi chuỗi cung ứng toàn cầu sẽ tiếp tục thu hút quan tâm của nhà đầu tư nước ngoài.

Top 5 các nước có giá trị thương vụ công bố cao nhất 10T2023

10T2023, triệu USD



Nguồn: Capital IQ, VIR, KPMG Analysis

Các thương vụ lớn nổi bật trong 2023

Nhà đầu tư chiến lược nước ngoài chi phối các thương vụ “khủng”

Nhà đầu tư nước ngoài dẫn đầu trong các thương vụ lớn năm 2023. Thương vụ lớn nhất của năm cho đến nay là việc SMBC của Nhật Bản chi 1.45 tỷ USD mua lại cổ phần thiểu số đáng kể tại Ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng (VPBank) khi trước đó đã mua FE Credit, một công ty tài chính tiêu dùng, cũng từ ngân hàng này vào năm 2021. Giao dịch VPBank cũng là thương vụ lớn nhất từ trước đến nay được ghi nhận trong ngành ngân hàng Việt Nam.

Ngành Y tế cũng đã có thương vụ lớn nhất từ trước đến nay trong năm 2023 khi Tập đoàn Y tế Thomson, một trong những nhà cung cấp dịch vụ y tế tư nhân lớn nhất Singapore, chi hơn 380 triệu USD mua lại cổ phần chi phối tại Bệnh viện FV. Điều này cũng đánh dấu lần đầu tiên Tập đoàn Y tế Thomson tiến vào Việt Nam, một thị trường y tế đầy hứa hẹn với dân số già hóa và thu nhập đang tăng.

Mặc dù hoạt động M&A của ngành Tiêu dùng nói chung giảm tốc do điều kiện kinh tế vĩ mô bất lợi, ngành Tiêu dùng Không thiết yếu vẫn chứng kiến một thương vụ lớn được ở mức 200 triệu USD, khi nhà đầu tư nổi tiếng của Mỹ, Bain Capital, đầu tư vào Tập đoàn Masan trong động thái đầu tiên của họ tại Việt Nam. Điều này đánh dấu một cột mốc quan trọng cho ngành tiêu dùng trong nước và cho thấy triển vọng hấp dẫn của ngành.

Pháp lý vững vàng mở đường cho các thương vụ bất động sản thành công

Dù môi trường pháp lý còn nhiều thách thức với sự gia tăng giám sát đối với yêu cầu pháp lý cho các dự án vào năm 2023, các nhà đầu tư chiến lược vẫn tích cực theo đuổi nhiều tài sản bất động sản chất lượng cao và pháp lý chặt chẽ. Vì vậy, lĩnh vực Bất động sản đã chứng kiến hai thương vụ lớn trong năm với giá trị giao dịch trên đã vượt mức tỷ đô năm ngoái.

Thương vụ lớn nhất trong lĩnh vực này là một nhà đầu tư nước ngoài quen thuộc với Việt Nam có trụ sở tại Singapore chi 450 triệu USD mua lại cổ phần chiến lược tại BW Industrial, một trong những nhà phát triển công nghiệp và hậu cần (logistics) lớn nhất và phát triển nhanh nhất Việt Nam. BW Industrial có kế hoạch sử dụng nguồn vốn mới để tiếp tục giữ vị trí hàng đầu trong việc phát triển cơ sở hạ tầng quan trọng cho nền kinh tế mới và tận dụng sự thay đổi trong sản xuất sang Việt Nam.

Về mặt phi công nghiệp, Gamuda Land có trụ sở tại Malaysia đã mua lại 100% cổ phần trị giá 316 triệu USD tại Tập đoàn Bất động sản Tâm Lực để mở rộng ngân hàng tại Việt Nam. Nhà đầu tư đang lên kế hoạch cho một dự án hỗn hợp cao cấp trị giá 1,1 tỷ USD trên mảnh đất được mua lại ở trung tâm thành phố Thủ Đức.

Bên cạnh khả thi thương mại, các tài sản bất động sản được tìm kiếm nhiều nhất thường sở hữu cơ sở pháp lý vững chắc với đầy đủ các thủ tục pháp lý. Báo cáo của chúng tôi sẽ tìm hiểu thêm vấn đề này từ góc độ pháp lý trong phần tiếp theo.

Top 5 thương vụ lớn nhất 10T2023

Thương vụ	Ngành	Nhà đầu tư / Bên mua	Bên bán	Giá trị (triệu USD)
VPBank	Financials	Sumitomo Mitsui Banking Corp., Investment Arm	Vietnam Prosperity Joint Stock Commercial Bank	1,454
BW Industrial	Real Estate	ESR V Investor 5 Pte. Ltd.	BW Industrial Development JSC	450
FV Hospital	Health Care	Thomson Medical Group Limited (SGX:A50)	Quadria Capital Investment Management Pte Ltd.	381
Tam Luc Projects	Real Estate	Gamuda Land	Tam Luc Real Estate Corporation	316
Masan Group	Consumer Discretionary	Bain Capital	Masan Group Corporation	200

Nguồn: Capital IQ, VIR, KPMG phân tích

Giá trị M&A theo ngành và triển vọng 2024

Y tế, Dịch vụ Tài chính, Bất động sản chiếm ưu thế về giá trị giao dịch

Giao dịch vẫn diễn ra mạnh mẽ trong Tài chính (47%), Bất động sản (23%) và Y tế (10%), chiếm tổng cộng 80% giá trị giao dịch trong 10T2023 và là bốn trong số năm giao dịch lớn nhất trong 10T2023. So với năm ngoái, Dịch vụ Tài chính và Y tế đã thay thế ngành Tiêu dùng và Công nghệ về giá trị giao dịch.

Mức độ hoạt động này trong các lĩnh vực được sẵn đón nhiều nhất nhấn mạnh các cơ hội mà thị trường M&A Việt Nam có thể cung cấp cho các nhà đầu tư chiến lược, bất chấp môi trường kinh tế đầy thách thức hiện nay. Trong khi đó, các bước tiến quan trọng trong năm ở các lĩnh vực Tiêu dùng Không thiết yếu, Công nghệ và Năng lượng & Dịch vụ tiện ích báo hiệu tiềm năng tăng trưởng và cơ hội trong tương lai.

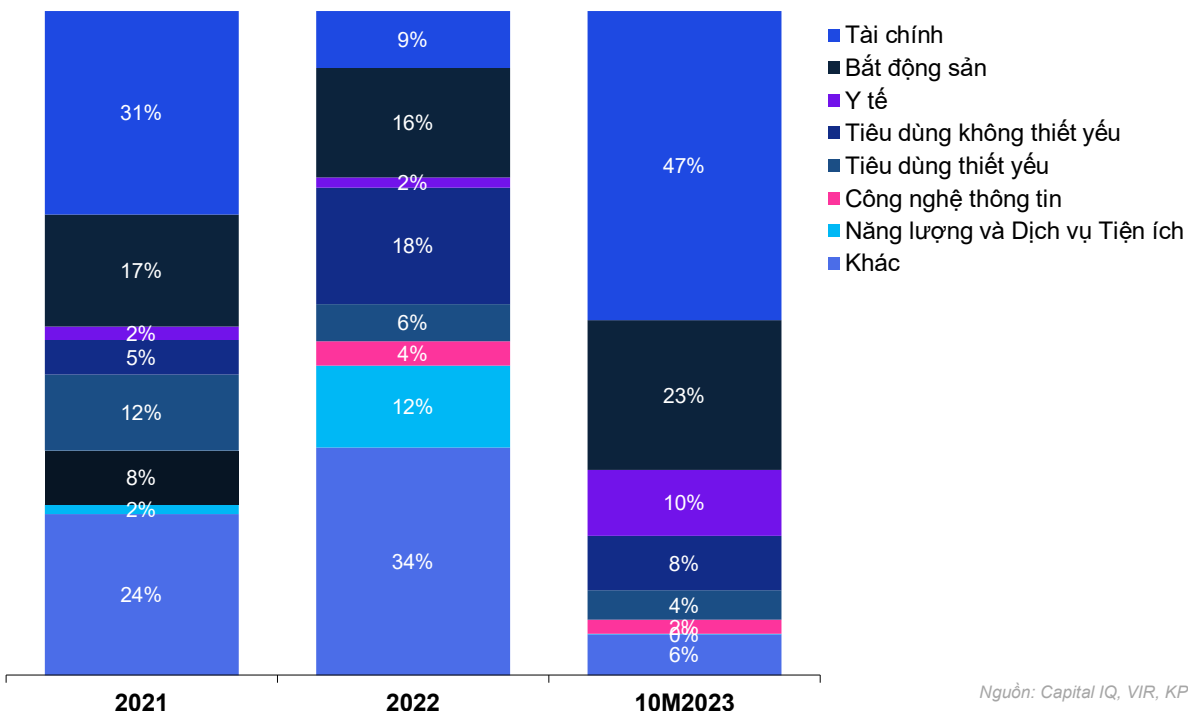
Tăng trưởng cần trọng phía trước, được thúc đẩy bởi đầu tư ngành chiến lược năm 2024

Nhìn về phía trước, thị trường M&A Việt Nam đã sẵn sàng cho tăng trưởng vào năm 2024, được hỗ trợ bởi nhiều bước tiến kinh tế và cải cách nhằm thu hút FDI, với các giao dịch gia tăng trong các lĩnh vực chính như năng lượng xanh, công nghệ, bất động sản và chăm sóc sức khỏe, được mở rộng do hỗ trợ chính sách và nhu cầu gia tăng. Xu hướng đầu tư sang các ngành này do tăng trưởng cơ sở hạ tầng, và công nghệ được thúc đẩy bởi chuyển đổi số. Ngành y tế dự kiến sẽ được thúc đẩy bởi thay đổi về dân số. Ngành bất động sản tiếp tục sôi nổi nhờ nhu cầu về tài sản chất lượng cao. Chúng tôi sẽ cung cấp thông tin chi tiết hơn về các lĩnh vực chính này trong các phần tiếp theo của báo cáo.

Động cơ tăng trưởng 2024 bao gồm dòng vốn FDI mạnh mẽ, nhờ chính trị ổn định và các thỏa thuận thương mại. Hơn nữa, với lạm phát được kiểm soát dưới mục tiêu 4%, dự báo tăng trưởng GDP của IMF sẽ tăng trở lại 5,8% vào năm 2024 và 6,9% vào năm 2025 và nợ công vẫn nằm trong mức trần pháp lý là 60% GDP, những nền tảng cho thấy một năm thuận lợi cho các nhà đầu tư nhắm đến các cơ hội chiến lược tại thị trường năng động của Việt Nam.

Giá trị M&A theo các ngành chính

2021 – 10T2023



Nguồn: Capital IQ, VIR, KPMG phân tích

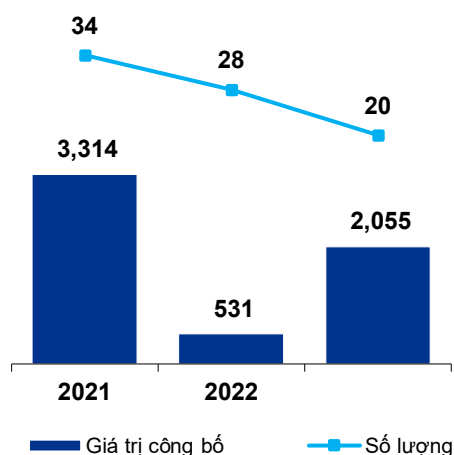
Ngành Tài chính / Tiêu dùng: Tổng quan năm 2023

Theo đà tăng trưởng, nhà đầu tư nước ngoài đổ vào tài chính

Nhờ tăng trưởng tiêu dùng trong nước và mức độ sử dụng tín dụng tiêu dùng thấp, nhà đầu tư nước ngoài tiếp tục thể hiện mối quan tâm sâu sắc đến thị trường tài chính đang phát triển mạnh mẽ của Việt Nam.

Giá trị và số lượng thương vụ ngành Tài chính

2021 – 10T2023, triệu USD



Nguồn: Capital IQ, VIR, KPMG phân tích

Tài chính đứng đầu về giá trị giao dịch trong 10T2023 với tổng cộng hơn 2 tỷ USD so với 531 triệu USD năm 2022. Hoạt động M&A mạnh mẽ trong lĩnh vực này phần lớn được thúc đẩy bởi thương vụ M&A lớn nhất từ trước đến nay của hệ thống ngân hàng Việt Nam, khi SMBC Nhật Bản mua 15% cổ phần của VPBank với giá hơn 1.45 tỷ USD. SMBC không còn xa lạ gì với lĩnh vực này khi đã từng chi 1.37 tỷ USD để mua lại 49% cổ phần của công ty tài chính tiêu dùng FE Credit từ VPBank vào đầu năm 2021, cũng là thương vụ lớn nhất từ trước đến nay trong lĩnh vực tài chính tiêu dùng.

Quy mô giao dịch bình quân của các thương vụ được công bố trong ngành Tài chính đứng đầu tất cả các ngành trong 10T2023 và đạt mức cao nhất từ trước đến nay với 228 triệu USD cho mỗi thương vụ. Ngay cả khi không tính thương vụ VPBank, giá trị giao dịch trung bình của ngành vẫn ở mức 75 triệu USD, cao hơn so với 52,5 triệu USD và 32,3 triệu USD vào năm 2022 và 2021, vì các tổ chức tài chính lớn của Thái Lan, Nhật Bản và Hàn Quốc đổ xô tìm kiếm thị phần trong những năm gần đây.

M&A chậm nhưng chất lượng thương vụ vẫn giữ vững với đầu tư chiến lược từ KKR và Bain Capital

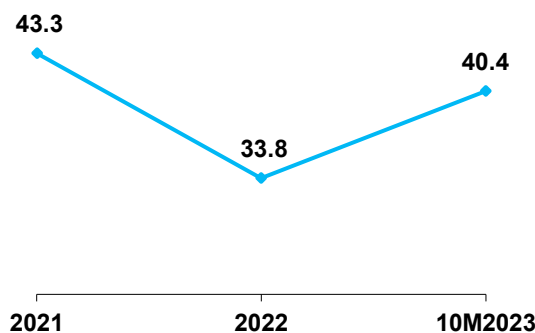
Sau kỷ lục năm 2022 của ngành Tiêu dùng Không thiết yếu, nhờ phục hồi kinh tế mạnh mẽ cùng niềm tin gia tăng của người tiêu dùng sau đại dịch, ngành này đạt hơn 1 tỷ USD giá trị giao dịch với các thương vụ lớn trong ngành F&B, giao dịch trong 10T2023 đã giảm về cả giá trị và khối lượng. Với tổng số 364 triệu USD, giá trị giao dịch vẫn tụt xa mức kỷ lục trước đó là 1.09 tỷ USD vào năm 2022 khi áp lực lạm phát gia tăng tiếp tục thách thức niềm tin của người tiêu dùng.

Tuy nhiên, quy mô giao dịch trung bình 40.4 triệu USD của giao dịch được công bố vẫn không giảm sút so với 33.8 triệu USD vào năm 2022 và 43.1 triệu USD vào năm 2021, nhờ một số giao dịch chiến lược đáng chú ý. Chẳng hạn như, EQuest Education Group, một nhà cung cấp dịch vụ giáo dục tư nhân tại Việt Nam, đã huy động được 120 triệu USD trong một vòng gọi vốn mới do KKR dẫn đầu.

Một nhà đầu tư nổi tiếng khác có trụ sở tại Mỹ, Bain Capital, cũng đã ra mắt tại Việt Nam với khoản đầu tư 200 triệu USD vào Masan Group, một tập đoàn lớn trong thị trường tiêu dùng Việt Nam. Trong khi đó, hoạt động giao dịch của Tiêu dùng Thiết yếu đã có xu hướng giảm tổng giá trị từ mức kỷ lục 1.25 tỷ USD vào năm 2021. Giá trị giao dịch của ngành trong 10T2023 đã giảm 19% so với cùng kỳ với tổng giá trị chỉ 97 triệu USD do không có giao dịch lớn trong giai đoạn này.

Giá trị bình quân công bố cho các thương vụ

2021 – 10T2023, triệu USD



Nguồn: Capital IQ, VIR, KPMG phân tích

Ngành Y tế: Thương vụ bệnh viện mang tính lịch sử báo hiệu triển vọng tươi sáng của ngành

Sơ lược thị trường M&A ngành y tế năm 2023

Bất chấp một năm khi mà tâm lý nhà đầu tư còn nhụt nhòa cùng nền kinh tế nhiều biến động toàn cầu, ngành y tế ở Việt Nam vẫn diễn ra hàng loạt thương vụ mua bán các bệnh viện đa khoa và phòng khám có chất lượng dịch vụ cao.

Diễn hình là gần đây, đất nước hình chữ S đã chứng kiến thương vụ mua bán bệnh viện lớn nhất trong lịch sử khi Tập đoàn Y tế Thomson mua lại Bệnh viện FV với mức giá hơn 380 triệu đô la Mỹ. Ngoài ra, năm 2023 còn diễn ra các thương vụ đáng chú ý khác như thương vụ Tập đoàn Raffles Medical mua lại phần lớn cổ phần của Bệnh viện Quốc tế Mỹ, thương vụ đầu tư vào chuỗi Bệnh viện Xuyên Á của nhà đầu tư tài chính Warburg Pincus, cũng như sự tham gia của GIC vào vòng gọi vốn Series B của chuỗi phòng khám Nhi Đồng 315.

Trong các lĩnh vực khác, ngành dược phẩm cũng đã để lại dấu ấn với các giao dịch lớn như khoản đầu tư của công ty ASKA Pharmaceutical vào CTCP Dược phẩm Hà Tây hoặc của Tập đoàn Donghwa Pharm vào Trung Sơn Pharma. Và bây giờ khi năm 2023 đang dần khép lại, thị trường vẫn đang theo dõi sát sao giao dịch thoái vốn khỏi Bệnh viện Tâm Trí của quỹ đầu tư VinaCapital.



Ngành Y tế: Thương vụ bệnh viện mang tính lịch sử báo hiệu triển vọng tươi sáng của ngành

Lĩnh vực dịch vụ sức khỏe ở Việt Nam sẵn sàng cho tăng trưởng bền vững

Các hoạt động giao dịch M&A sôi nổi trong thời gian gần đây là một sự phản ánh mạnh mẽ về tiềm năng to lớn và các yếu tố thúc đẩy sự tăng trưởng của ngành trong những năm tới.

Thật vậy, mặc dù khi xét trên cơ sở “tỷ lệ phần trăm của GDP”, Việt Nam xếp hạng tương đối thấp so với các thị trường mới nổi khác, tuy nhiên khi xét về chi tiêu chăm sóc sức khỏe hằng năm của cả nước thì chỉ số này được dự báo sẽ có mức tăng trưởng kép 10 năm là 8,1%, đạt 36,7 tỷ USD vào năm 2030. Nói về động lực thúc đẩy chính, trước hết phải kể đến tỷ lệ GDP bình quân đầu người – tăng trưởng với tốc độ 6,3% mỗi năm và đạt xấp xỉ 5.000 USD vào năm 2030 – sẽ khiến cho hàng triệu người dân Việt Nam dễ dàng tiếp cận cũng như ngày càng có khả năng chi trả cho các dịch vụ y tế và chăm sóc sức khỏe.

Thêm vào đó, hệ quả của việc chọn 1 lối sống thiếu lành mạnh dẫn đến tỷ lệ mắc các bệnh không lây nhiễm ngày càng cao - cùng với tình trạng già hóa nhanh chóng của dân số - sẽ đem lại nguồn cầu lớn cho các nhà cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe trong thời gian sắp tới.

Xét về phương diện cung, vai trò của các nhà cung cấp dịch vụ sức khỏe tư nhân ngày càng trở nên thiết yếu, với số lượng giường bệnh tư nhân dự kiến sẽ chiếm 10-15% tổng số giường bệnh trên cả nước (so với mức hiện tại là 5%). Ngoài ra, chỉ thị của chính phủ về việc tăng tỷ lệ tham gia bảo hiểm y tế lên 95% dân số vào năm 2025 cũng sẽ đóng vai trò như một chất xúc tác, thúc đẩy nhu cầu tiêu thụ dịch vụ y tế và chăm sóc sức khỏe của người dân Việt Nam.

Là một trong những lĩnh vực hưởng lợi chính từ các xu hướng trên, ngành chăm sóc sức khỏe được dự báo sẽ tiếp tục chứng kiến nhiều hoạt động giao dịch, mua bán sôi nổi trong những năm tới. Thật vậy, về phía nhà đầu tư, họ vẫn thể hiện mối quan tâm sâu sắc đến lĩnh vực này bất chấp tình hình chính trị, bất ổn vĩ mô đang diễn ra trên thế giới.

Về khẩu vị giao dịch, dịch vụ chăm sóc sức khỏe vẫn sẽ là tâm điểm chính, đặc biệt là phân khúc chuyên khoa ngày càng trở nên phổ biến. Thật vậy, các phòng khám, bệnh viện với chuyên khoa có tiềm năng tăng trưởng lớn kèm theo mức viện phí trên mỗi bệnh nhân lớn thường thu hút được nhiều mối quan tâm của các nhà đầu tư. Trong khi đó, đối với phân khúc đa khoa, các nhà đầu tư thường ưu tiên các bệnh viện, phòng khám có lịch sử lâu dài, nhiều chi nhánh địa điểm hoạt động, và có mô hình kinh doanh được xây dựng dựa trên triết lý cung cấp cho bệnh nhân chất lượng dịch vụ cao nhất có thể.

Mối quan tâm, nhu cầu thực hiện giao dịch mua bán của nhà đầu tư không phải một chiều, mà còn nhận được sự hưởng ứng bởi người bán ở đầu bên kia.

Cụ thể, ngoài các giao dịch đang diễn ra trên thị trường, các nhà sáng lập hoặc chủ đầu tư của một số phòng khám chăm sóc sức khỏe ban đầu hoặc bệnh viện chuyên khoa cũng được cho là có nhu cầu tìm nhà đầu tư thực hiện giao dịch mua bán cổ phần. Tất nhiên, tùy từng trường hợp khác nhau, động lực của từng người bán cũng sẽ khác nhau: Trong khi một số nhà sáng lập muốn huy động thêm nguồn vốn mới để đẩy nhanh kế hoạch tăng trưởng của họ, một số chủ đầu tư hoặc nhà sáng lập khác sẽ có nhu cầu thoái vốn toàn bộ hoặc bán đi một số các tài sản nhất định trong danh mục đầu tư của họ.



Ngành Bất động sản: Nhìn lại năm 2023

Nhà đầu tư nước ngoài tiếp tục đổ vào đầu tư chiến lược

Khối lượng giao dịch bất động sản trong 10T2023 giảm 56% so với năm trước và giữ ở mức khoảng một nửa so với năm 2021 và một phần ba năm 2022. Tuy nhiên, sau kỷ lục năm 2021, giá trị giao dịch bất động sản chỉ trong 10T2023 vẫn duy trì gần ngưỡng 1 tỷ USD như năm 2022, khi các nhà đầu tư nước ngoài tìm kiếm tài sản dài hạn chất lượng trong các ngành tiềm năng.

Như trong ngành hậu cần công nghiệp, nơi được kỳ vọng tăng trưởng mạnh mẽ nhờ gia tăng trong giao dịch, chuyển đổi cơ cấu sản xuất sang Việt Nam và tiêu dùng tăng thông qua thương mại điện tử, Công ty Cổ phần Phát triển Công nghiệp BW, một nhà phát triển và điều hành bất động sản công nghiệp lớn, đã đóng một thương vụ lớn quy mô 450 triệu USD do một nhà đầu tư có trụ sở tại Singapore dẫn đầu.

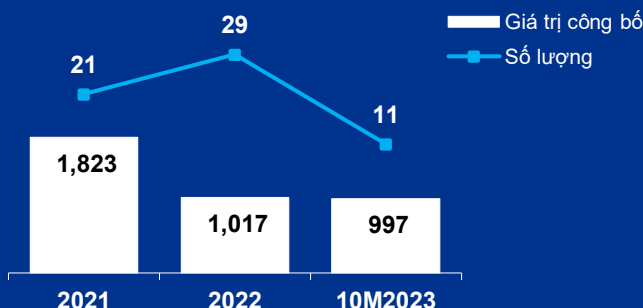
Quy mô giao dịch trung bình trong ngành tăng từ 56 triệu USD năm 2019 lên mức cao nhất từ trước đến nay 166 triệu USD trong 10T2023, dù trước đó đã giảm xuống mức 51,8 triệu USD năm 2022 khi thị trường bất động sản điều chỉnh. Giá trị giao dịch trung bình đã phục hồi mạnh mẽ với thương vụ lớn từ các nhà đầu tư chiến lược nước ngoài, như Keppel và Gamuda Land, mua lại các dự án nhà ở và phức hợp lớn từ các nhà phát triển địa phương muốn đa dạng hoá hoặc điều chỉnh đòn bẩy tín dụng.

Nền tảng kinh tế cơ bản như tăng cầu nhà ở, bùng nổ thương mại điện tử, mở rộng cơ sở hạ tầng, cải cách quy định ngày càng thuận lợi sẽ duy trì hoạt động M&A. Chúng tôi sẽ đi sâu hơn vào triển vọng cho năm 2024 từ góc nhìn của cả người bán và nhà đầu tư, đặc biệt là từ góc nhìn pháp lý, một vấn đề ngày càng trở nên thiết yếu trong thị trường hiện tại.



Giá trị công bố và số lượng thương vụ ngành Bất động sản

2021 – 10T2023, triệu USD



Nguồn: Capital IQ, VIR, KPMG phân tích

Ngành Bất động sản: Đón đầu xu hướng 2024

Trong những ngày cuối năm 2023, thế giới đang phải đối mặt với hai cuộc chiến tranh, lãi suất tăng cao và chi phí năng lượng và thực phẩm gia tăng (ngay cả khi nền kinh tế toàn cầu đang xáo trộn) cho phép bóng ma lạm phát ám ảnh phần lớn dân số thế giới. Chính trong bối cảnh bất ổn và biến động toàn cầu này, chúng ta nhìn vào quả cầu “tiên tri” để đoán xem 2024, và xa hơn nữa, đang có những gì chờ đợi ngành bất động sản Việt Nam sắp tới.



Ngành Bất động sản: Đón đầu xu hướng 2024

Từ góc độ người bán

Kể từ giữa năm 2022, Việt Nam đã chứng kiến một số vụ việc lớn trong lĩnh vực này làm tăng sự thận trọng trong giới đầu tư, một thị trường trái phiếu khó khăn và khủng hoảng thanh khoản kéo theo việc giảm sút giao dịch bất động sản, cũng như nhu cầu tiêu dùng âm ỉ đối với nhà ở - chiếm khoảng 60% thị trường, đã dẫn đến việc cắt giảm nhân sự hàng loạt trong ngành. Mặc dù nhận định chung cho thấy thị trường bất động sản Việt Nam sẽ bắt đầu phục hồi vào năm 2024, nhưng việc điều đó sẽ xảy ra vào quý 1 hay quý 4 và mức độ cải thiện sẽ sâu rộng đến đâu vẫn là những câu hỏi chưa có lời đáp vào lúc này.

Vấn đề được quan tâm nhất sẽ được tiếp tục từ năm 2024 là việc tập trung củng cố bảng cân đối kế toán để vượt qua cơn bão đang diễn ra. Trong bối cảnh đó, sự hạ nhiệt trong các thương vụ là cơ hội để các nhà phát triển bất động sản tái cấu trúc doanh nghiệp, tập trung vào năng lực cốt lõi, bao gồm kiểm soát chi phí và rà soát pháp lý để đảm bảo giấy phép dự án được cập nhật và tuân thủ nhằm tránh vấn đề với cơ quan chức năng, và cuối cùng là với khách hàng nếu có sự chậm trễ trong việc cấp giấy tờ liên quan (tức là sổ hồng hoặc sổ đỏ).

Do đây là thị trường của người mua, người bán hoặc những người đang tìm kiếm đối tác liên doanh nước ngoài phải củng cố năng lực của mình để thu hút các nhà đầu tư hoặc đối tác. Để đạt được điều này, lời khuyên của chúng tôi cho bất kỳ bên nào đang xem xét việc trên là tìm kiếm cố vấn chuyên nghiệp thực hiện thẩm định trước khi chào bán để hiểu rõ vị trí hiện tại của mình nhằm nâng cao hiệu quả khi ra thị trường.

Chúng tôi thường xuyên tiếp xúc với đội ngũ tài chính hoặc quản trị thiếu kinh nghiệm phía đối tác như một phần của quá trình thẩm định mà không có sự hỗ trợ của cố vấn chuyên nghiệp bên bán. Khi đó quá trình thường bị kéo dài và không mang lại nhiều ý nghĩa vì những cá nhân này không hướng đến giao dịch và thiếu các năng lực cần thiết để thúc đẩy giao dịch, chủ yếu là do họ quá thận trọng trong cách tiếp cận. Chúng tôi đã chứng kiến các thương vụ thất bại vì đội ngũ được giao nhiệm vụ làm việc với nhà đầu tư và cố vấn của họ thiếu cả năng lực và động lực để đưa các bên đến đích.



Bất động sản: Định hình xu hướng mới 2024

Góc nhìn nhà đầu tư

Bất chấp những thách thức toàn cầu, thị trường bất động sản Việt Nam vẫn là một trong những thị trường sôi động nhất Đông Nam Á. Kinh tế Việt Nam dự kiến sẽ tăng trưởng 5.8% vào năm 2024, cao hơn mức trung bình toàn cầu, và sẽ càng thu hút nhà đầu tư trong nước lẫn nước ngoài. Mức tăng trưởng GDP dự kiến một phần là nhờ Việt Nam ngày càng thu hút các doanh nghiệp nước ngoài nhằm giảm rủi ro từ Trung Quốc. Cùng với đó, gia tăng dân số Việt Nam (và tương đối trẻ) cùng với đô thị hóa nhanh chóng sẽ tiếp tục là những nhân tố chính thúc đẩy nhu cầu đối với bất động sản.

Tuy nhiên, chi phí vốn do lãi suất cao sẽ tiếp tục là thách thức lớn trong tương lai gần, đòi hỏi các nhà đầu tư phải cẩn trọng hơn khi xem xét các dự án và đối tác kinh doanh tiềm năng. Một trong những lợi ích từ sự suy giảm gần đây là việc định giá đã được điều chỉnh xuống một mức độ hợp lý hơn, tạo ra nhiều cơ hội cho việc ký kết thương vụ.

Trọng tâm và xu hướng chung cho năm 2024 sẽ là các tòa nhà xanh. Các nhà phát triển đang ngày càng ý thức được tầm quan trọng của sự bền vững và đang tích hợp nhiều tính năng xanh vào các dự án của mình, không chỉ vì người tiêu dùng yêu cầu, mà còn vì nhà đầu tư toàn cầu đòi hỏi phương pháp tiếp cận tập trung vào môi trường như một phần yêu cầu đầu tư ESG của họ.

Theo hướng đó, vào ngày 13 tháng 12 năm 2022, Nghị viện Châu Âu và Hội đồng Châu Âu đã đạt được thỏa thuận chính trị về việc thông qua và sắp tới là triển khai Cơ chế Điều chỉnh Biên giới Carbon của Liên minh Châu Âu ("CBAM"). CBAM sẽ có ảnh hưởng đáng kể đến ngành sản xuất của Việt Nam, đặc biệt là trong các ngành công nghiệp phát thải khí nhà kính nặng như sắt thép, xi măng, nhôm và phân bón. Điều này có nghĩa là cách thức và nơi hoạt động - chẳng hạn như họ hoạt động trong một khu công nghiệp xanh và thân thiện với môi trường - sẽ góp phần vào khả năng cạnh tranh của các ngành này khi nhập khẩu sản phẩm vào EU.

Trung tâm dữ liệu nên được các nhà đầu tư quan tâm đặc biệt nếu họ đã thành công trong việc phát triển các dự án tương tự ở các quốc gia khác. Các luật và quy định về bảo mật dữ liệu cũng như quyền riêng tư dữ liệu gần đây đã được áp dụng đang thúc đẩy nhu cầu phát triển trung tâm dữ liệu, những dự án tiêu thụ nhiều năng lượng. Các nhà đầu tư nước ngoài muốn phát triển những dự án như vậy sẽ phải hợp tác với một nhà điều hành viễn thông đã có sẵn mặt bằng theo quy định. Tại KPMG, chúng tôi đã và đang giúp các nhà đầu tư nước ngoài làm điều đó.

Triển vọng 2024

Dù còn nhiều thách thức, nhìn chung, triển vọng cho thị trường bất động sản Việt Nam năm 2024 là lạc quan cần trọng. Trước hết và quan trọng nhất, chính phủ Việt Nam nhận thức được những thách thức mà ngành bất động sản đang đối mặt và đã có một số bước hỗ trợ thị trường, chẳng hạn như giảm lãi suất, nới lỏng các hạn chế cho vay và đơn giản hóa các thủ tục mua bán đất đai. Trong một số trường hợp, chính phủ đã loại bỏ các rào cản pháp lý để đảm bảo rằng một số dự án bất động sản lớn có thể tiếp tục thi công.

Nền tảng kinh tế cơ bản mạnh mẽ của Việt Nam là một lý do khác mà nhà đầu tư nên lạc quan về thị trường bất động sản của nước này. Như đã đề cập, nền kinh tế Việt Nam dự kiến sẽ tăng trưởng mạnh mẽ 5.8% vào năm 2024, cao hơn mức trung bình toàn cầu. Cuối cùng nhưng không kém phần quan trọng, mối quan hệ ngày càng được nâng cao giữa Việt Nam và Hoa Kỳ thành đối tác chiến lược toàn diện chắc chắn sẽ thúc đẩy đầu tư vào Việt Nam, nói chung, và ngành bất động sản nói riêng. Chỉ có thời gian sẽ cho ta biết điều đó sẽ diễn ra thế nào.



Ngành Công nghệ: Phục hồi trong tầm mắt với chuyên hướng đầu tư chiến lược

Nhìn lại 2023

Khi thế giới công nghệ toàn cầu bước vào những điều chỉnh quan trọng do tình hình tiền tệ thắt chặt và bất ổn kinh tế vĩ mô, ngành Công nghệ Việt Nam cũng trải qua một trọng những lần chững lại lớn nhất của ngành từ trước đến nay chỉ trong 10 tháng đầu năm 2023, với cả giá trị và khối lượng giao dịch giảm 57% so với cùng kỳ. Giá trị giao dịch giảm xuống còn 93 triệu USD trong 10T2023, so với mức kỷ lục 867 triệu USD năm 2021. Do đó, giá trị giao dịch trung bình giảm từ 23.7 triệu USD xuống còn 7.1 triệu USD trong 10T2023. Những xu hướng này phản ánh cách tiếp cận 'chờ đợi và xem xét' diễn ra trên toàn cầu từ các nhà đầu tư.

Tuy nhiên, như được chỉ trong một ví dụ trình bày tiếp theo, với phương pháp tiếp cận và sự hỗ trợ đúng đắn, các công ty có tài chính lành mạnh trong lĩnh vực này vẫn có thể đạt được các thương vụ thành công từ những nhà đầu tư chiến lược.

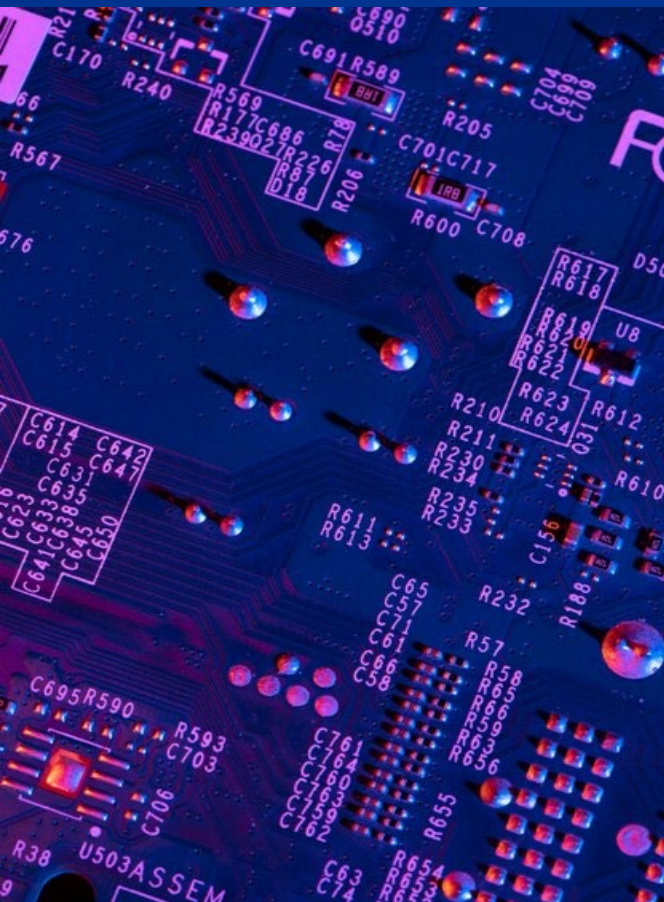
Công ty phần mềm giành được khoản đầu tư chiến lược lớn bất chấp sự chậm lại của ngành

Trong bối cảnh công nghệ phát triển nhanh chóng, các quan hệ đối tác và mua bán sáp nhập chiến lược đóng vai trò quan trọng trong việc thúc đẩy các công ty hướng đến tăng trưởng và đổi mới. Mới đây, KPMG đã vinh dự làm cố vấn độc quyền cho Boost, một nhà cung cấp dịch vụ phần mềm như dịch vụ (SaaS) năng động, trong việc bán toàn bộ cổ phần 100% của họ. AppHub, một nền tảng hỗ trợ thương mại điện tử có trụ sở tại Mỹ phục vụ cho người bán hàng trên nhiều nền tảng thương mại điện tử, đã trở thành bên mua trong thỏa thuận lớn này.

Hành trình của Boost bắt đầu như là một công cụ tìm kiếm bổ sung cho Shopify, cung cấp các giải pháp dựa trên AI được tùy chỉnh cho các nhà bán lẻ. Những giải pháp này bao gồm Tìm kiếm Trang web, Đề xuất, Quảng cáo Sản phẩm, và Cải thiện Điều hướng. Trong bối cảnh "mùa đông công nghệ" kéo dài của năm 2022, vượt qua mọi dự đoán, và đối mặt với sự cạnh tranh ngày càng gay gắt, Boost đã ký kết một liên minh chiến lược với AppHub. Quan hệ đối tác này đã mở ra cánh cửa cho Boost khai thác triệt để nguồn kiến thức, chuyên môn, và nguồn lực sẵn có thông qua AppHub và mạng lưới đối tác của họ. Sự hợp tác này đã thúc đẩy nhanh chóng việc triển khai liên mạch các cải tiến mang lại lợi ích cho các nhà bán lẻ.

Trước những thách thức về nguồn vốn trên thị trường, công ty cũng cần một cố vấn đáng tin cậy để hoàn thành giao dịch. Mạng lưới toàn cầu của KPMG đã cung cấp hỗ trợ đa ngành nghề cho giao dịch phức tạp xuyên biên giới của Boost, bao gồm thẩm định, cấu trúc giao dịch, và tư vấn tài chính, góp phần vào việc kết thúc gọn gàng việc chuyển giao kinh doanh.

Kết quả là, các nhà sáng lập Boost đã đạt được kết quả vô cùng thuận lợi phù hợp mục tiêu kinh tế trong giao dịch của họ. Giao dịch này không chỉ là thương vụ kinh doanh thông thường; nó còn là minh chứng cho tiềm năng chuyển đổi của sự hợp tác chiến lược và cam kết chung với sự xuất sắc.

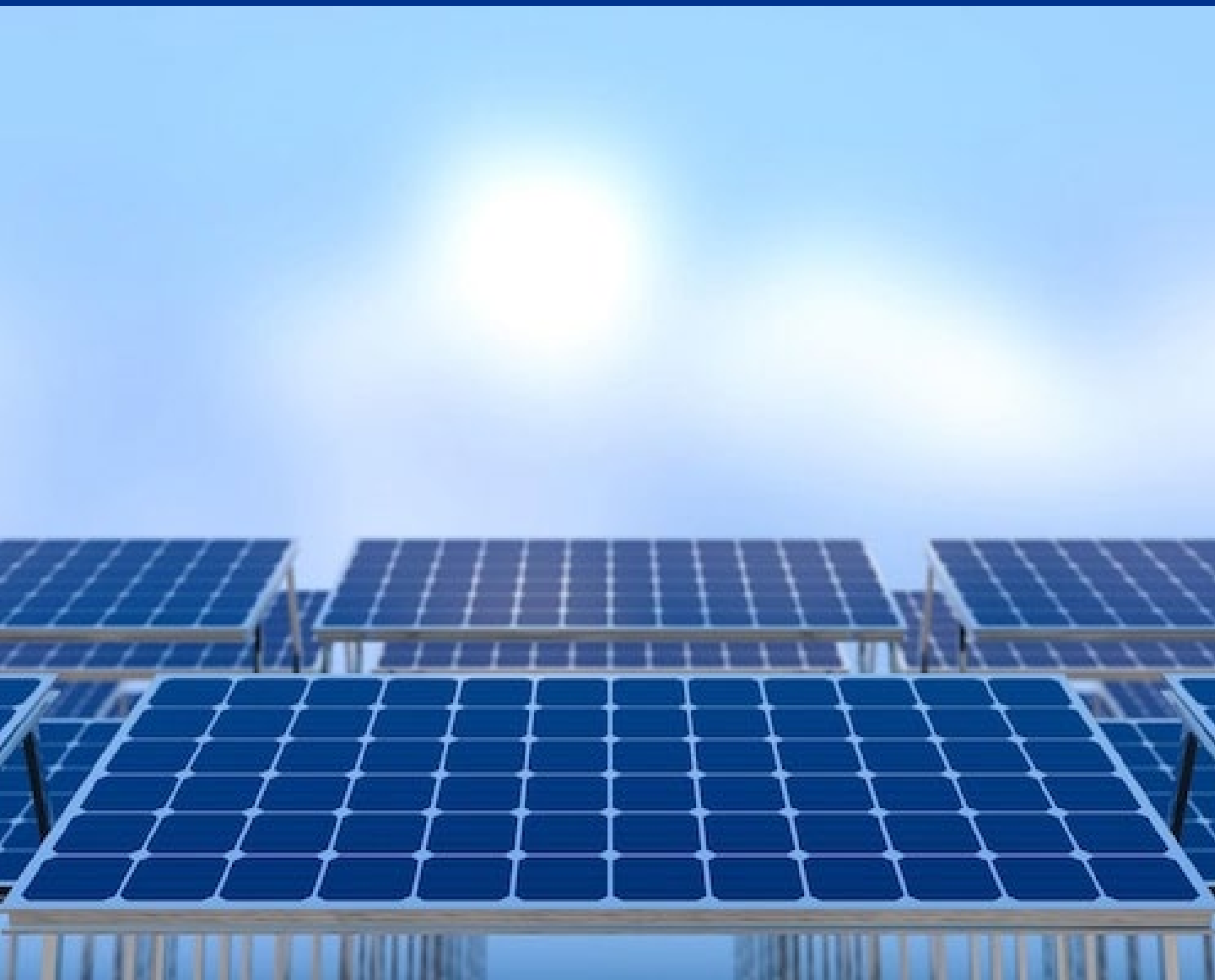


Năng Lượng & Dịch vụ tiện ích: Nhìn lại 2023

Ngành năng lượng & Dịch vụ tiện ích đã trải qua một năm 2022 mạnh mẽ, đạt đỉnh với tổng giá trị giao dịch lên tới 758 triệu USD. Động lực chính đến từ các kế hoạch phát triển năng lượng sạch của chính phủ và nhu cầu năng lượng dự kiến ngày một tăng cao. Sau một năm 2022 bận rộn với nhiều thương vụ mua bán giữa các dự án năng lượng lớn trong nước và các nhà đầu tư nước ngoài, ngành năng lượng & dịch vụ tiện ích đang trải qua giai đoạn sụt giảm về mặt giá trị và số lượng thương vụ trầm trọng nhất trong tất cả các ngành hàng tính đến 10 tháng đầu năm 2023 so với cùng thời kỳ hai năm trước.

Tuy nhiên, sự chuyển đổi mạnh mẽ của Việt Nam hướng tới năng lượng tái tạo, phân quyền sản xuất điện, mở rộng phát triển hạ tầng và nhu cầu năng lượng gia tăng để đáp ứng sức tăng trưởng kinh tế sẽ góp phần xây dựng một thị trường M&A năng động và sôi nổi trong những năm tới.

Tại phần nội dung tiếp theo, chúng ta sẽ khám phá kỹ hơn về Quy hoạch điện, một trong những yếu tố then chốt trong việc thúc đẩy sự tăng trưởng trong ngành này.

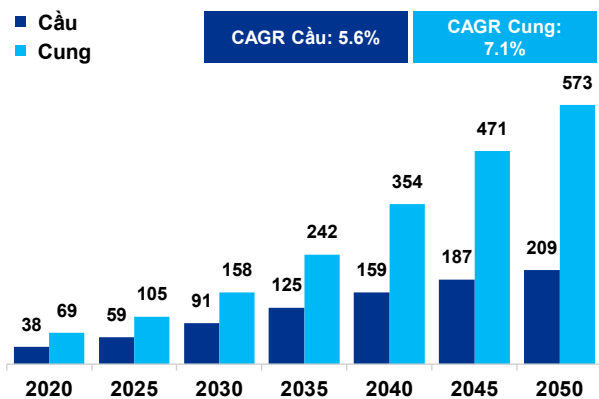


Tiếp thêm “nhiên liệu”: Nền kinh tế năng động của Việt Nam đang đón nhận tầm nhìn năng lượng xanh

Quy hoạch điện lực quốc gia giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 (Quy hoạch điện VIII hay QHĐ8) là văn bản quan trọng hướng dẫn, quản lý kế hoạch phát triển lâu dài của Việt Nam trong lĩnh vực điện lực. Với vai trò là nền tảng cho sự phát triển và bảo đảm tính an ninh năng lượng quốc gia, QHĐ8 đã được soạn thảo tỉ mỉ, định rõ lộ trình của ngành điện. Nó giống như một ngọn hải đăng hướng dẫn, chỉ đạo việc mở rộng và hiện đại hóa cơ sở hạ tầng sản xuất, truyền tải và phân phối điện của đất nước. Phương pháp tiếp cận chiến lược này là cần thiết để đáp ứng hiệu quả nhu cầu năng lượng ngày càng tăng và hỗ trợ sự phát triển kinh tế - xã hội của quốc gia.

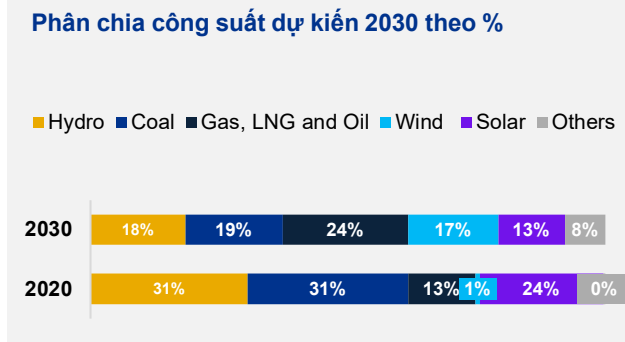
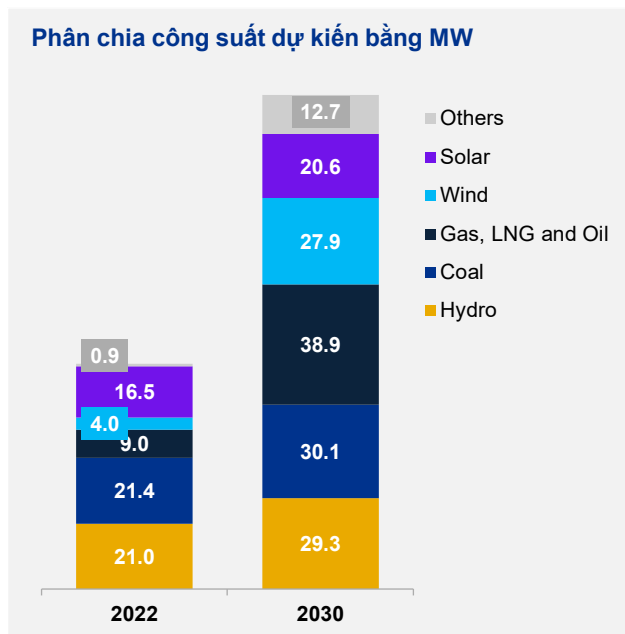
Phiên bản mới nhất của QHĐ8, được biết đến là PDP-8, thể hiện tầm nhìn chiến lược và khát vọng quốc gia nhằm đạt được sự trung hòa carbon trong những thập kỷ tới. QHĐ8 đặc biệt nhấn mạnh vào việc tăng cường công suất phát điện để đáp ứng kế hoạch mở rộng kinh tế và phát triển xã hội:

Dưới đây là biểu đồ liệt kê nhu cầu dự kiến và công suất ước tính được thiết lập để đáp ứng các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội đã được lập kế hoạch:



QHĐ8 truyền đạt tầm nhìn chiến lược của chính phủ nhằm đạt được sự giảm phát thải carbon của ngành điện, phù hợp với cam kết của Việt Nam tại COP 26 để đạt Net Zero vào năm 2050. Đáng chú ý, Việt Nam là một trong ba quốc gia đã tham gia JET-P (Đối tác Năng Lượng Công Bằng), một hiệp định nhằm thúc đẩy quá trình chuyển đổi sang năng lượng xanh.

Biểu đồ dưới đây minh họa sự phân chia công suất dự kiến của đất nước vào năm 2030:



Như có thể thấy từ biểu đồ trên, một lựa chọn cố ý đã được thực hiện để giảm bài tiết carbon một cách có hệ thống xuyên suốt chuỗi giá trị năng lượng.

QHĐ8 cũng nhấn mạnh tầm quan trọng của việc hiện đại hóa lưới điện, ủng hộ việc tích hợp các công nghệ tiên tiến nhất và sự kết hợp của các nguồn năng lượng phân tán. Những tiến bộ này không chỉ dự kiến sẽ cải thiện sự ổn định của lưới điện mà còn giúp giảm thiểu tổn thất và tăng cường khả năng chịu đựng, tạo điều kiện cho việc tích hợp mượt mà các nguồn năng lượng tái tạo vào mạng lưới điện.

Tiếp thêm “nhiên liệu”: Nền kinh tế năng động của Việt Nam đang đón nhận tầm nhìn năng lượng xanh

Phân tích QHĐ8:

Theo QHĐ8, Việt Nam dự kiến sẽ tăng đáng kể công suất phát điện của mình, với dự báo tăng lên hơn 158 GW vào năm 2030 từ 69 GW ghi nhận vào cuối năm 2020. Trong kế hoạch mở rộng này, các nhà máy điện sử dụng khí đốt trong nước và LNG nhập khẩu được dự kiến sẽ đóng góp 37 GW, trong khi công suất điện gió được dự kiến sẽ tăng vọt lên 28 GW vào năm 2030, bao gồm cả 6 GW từ các nguồn điện gió ngoài khơi. LNG, được xem là nhiên liệu chuyển tiếp, đóng vai trò quan trọng cho đến khi có thêm các lựa chọn năng lượng sạch kinh tế hơn có sẵn trên thị trường. Trọng tâm quy hoạch công suất tập trung vào việc phát triển điện gió trên bờ và ngoài khơi, cùng với cơ sở hạ tầng lưới điện cần thiết.

Đối với giai đoạn 2020-2030, ước tính nhu cầu vốn để phát triển các nguồn điện và lưới truyền tải là gần 135 tỷ USD. Khoảng 120 tỷ USD được dành cho việc phát triển các nhà máy phát điện, với thêm 15 tỷ USD được phân bổ cho việc phát triển và củng cố lưới truyền tải.

QHĐ8 dự đoán tổng công suất phát điện là 573 GW vào năm 2050, với năng lượng tái tạo chiếm khoảng 70%-80% tổng công suất lắp đặt của quốc gia. Để đạt trong ngữ cảnh, PDP-8 dự đoán sẽ có sự tăng gấp tám lần tổng công suất lắp đặt của quốc gia trong 30 năm tới. Tổng nhu cầu vốn để phát triển nguồn phát điện và cơ sở hạ tầng liên quan, phù hợp với mục tiêu trung hòa carbon vào năm 2050, được ước tính là 658 tỷ USD.

Hydrogen/xanh và amoniac xanh cùng với nhiên liệu sinh khối là những yếu tố chủ chốt đối với lộ trình giảm phát thải carbon được Chính phủ đề ra. QHĐ8 dự kiến sẽ dần dần đốt chung các tài sản nhiệt điện than đã phát triển với amoniac xanh và/hoặc sinh khối để giảm lượng khí thải carbon. Theo quỹ đạo chuyển đổi NetZero hiện tại, toàn bộ đội ngũ điện than từ 26-32 GW dự kiến sẽ hoạt động hoàn toàn trên sinh khối và/hoặc amoniac xanh vào năm 2050.

Mặc dù QHĐ8 đưa ra một tầm nhìn chiến lược được xây dựng một cách tỉ mỉ cho ngành năng lượng của Việt Nam, nó không tránh khỏi những thách thức và các yếu tố cần xem xét mà đòi hỏi sự chú ý cẩn thận.



Tiếp thêm “nhiên liệu”: Nền kinh tế năng động của Việt Nam đang đón nhận tầm nhìn năng lượng xanh

Key Các yếu tố cần xem xét và bước tiếp theo

Cân nhắc thứ nhất: Khuôn khổ thị trường và thương mại vững chắc

Nhu cầu vốn để thực hiện việc bổ sung công suất là rất lớn, khoảng 135 tỷ USD, trong vòng 10 năm tới. Việt Nam là một nền kinh tế đang phát triển và có khả năng huy động vốn khiêm tốn. Nguồn vốn có sẵn của chính phủ thường xuyên phải đối mặt với các vấn đề ưu tiên khác nhau và không thể đáp ứng một cách hiệu quả nhu cầu vốn cho việc bổ sung công suất được kế hoạch trong QHĐ8.

Sự tham gia của các doanh nghiệp tư nhân trở nên hết sức quan trọng trong việc phát triển cơ sở hạ tầng xanh. Việt Nam đã đạt được những thành công đáng chú ý trong việc gia tăng sản lượng điện tái tạo trước đây, chủ yếu nhờ vào cơ chế giá điện ưu đãi (FiT) vững chắc. Dưới cơ chế giá FiT, mảng đầu tư tư nhân đã đóng vai trò trọng tâm trong việc phát triển và gia tăng các công suất tái tạo.

Việc bổ sung công suất được lập kế hoạch trong QHĐ8 và các yêu cầu tài chính tương ứng vượt xa những gì đã được thực hiện trước đây. Do đó, ngoài việc mở rộng sự tham gia của khu vực tư nhân, việc mở khóa cơ chế vay của nước ngoài trở nên quan trọng để biến kế hoạch thành hiện thực.

Xét đến thành tích ấn tượng của Việt Nam trong việc gia tăng nhanh chóng công suất đến từ năng lượng tái tạo và độ chín của thị trường, sự kỳ vọng trong việc tối ưu hóa chi phí mua điện trong tương lai là hoàn toàn có cơ sở và vô cùng chính đáng. Việc thiết lập một khuôn khổ minh bạch cho việc phân bổ dự án cho các nhà đầu tư, thúc đẩy một khuôn khổ thương mại cân bằng trong hoạt động mua bán điện, và ban hành những quy định đề cao tính linh hoạt trong cấu trúc tài chính là các giải pháp thiết yếu để thu hút các nguồn vốn phù hợp. Đây chính là những yếu tố cần thiết để hiện thực hóa công suất đã được kế hoạch ở mức độ chi phí tối ưu nhất cho người tiêu dùng.

Cân nhắc thứ hai: Khai thác tiềm năng điện gió ngoài khơi

Tiềm năng ước tính của điện gió ngoài khơi ở Việt Nam là khổng lồ, đạt khoảng 600 GW. QHĐ8 nhằm thiết lập 6 GW công suất điện gió ngoài khơi vào năm 2030. Điều quan trọng là phải nhận ra rằng các dự án điện gió ngoài khơi khác biệt đáng kể về quy mô và phạm vi so với các dự án năng lượng sạch khác trước đây đã được thực hiện trong nước.

Các dự án điện gió ngoài khơi cần được nhìn nhận khách quan như là một mô hình doanh nghiệp tỷ đô, mang trong mình một hồ sơ rủi ro hoàn toàn riêng biệt và khác xa so với các dự án trên bờ. Việc thu hút vốn cho các dự án điện gió ngoài khơi yêu cầu một khuôn khổ thương mại được thiết kế cẩn thận, phù hợp với tỷ lệ lợi nhuận tiềm năng và rủi ro của ngành. Một quy trình phê duyệt khách quan và thông suốt sẽ rất quan trọng trong việc tạo niềm tin cho các nhà đầu tư để triển khai vốn cần thiết theo quy mô yêu cầu cho sự phát triển chung của ngành.



Tiếp thêm “nhiên liệu”: Nền kinh tế năng động của Việt Nam đang đón nhận tầm nhìn năng lượng xanh

Cân nhắc thứ ba: Cùng cố cơ sở hạ tầng lưới điện

Mặc dù công suất phát điện đã mở rộng nhanh chóng, nhưng các nỗ lực trước đây đối với việc tăng cường khả năng đưa điện lên lưới hoặc đầu tư vào cơ sở hạ tầng lưới điện là chưa đủ. Điều này đã dẫn đến thách thức trong việc tích hợp một tỷ lệ ngày càng tăng của năng lượng tái tạo biến động lên lưới. Việc giải quyết những thách thức về cơ sở hạ tầng này vẫn là một vấn đề nhức nhối và vô cùng cấp bách trong chiến lược phát triển năng lượng của Việt Nam. Những khoản đầu tư lớn đã được hướng vào việc củng cố mạng lưới truyền tải và phân phối, cải thiện kết nối điện giữa các khu vực và tăng cường khả năng chuyển giao năng lượng giữa các vùng.

Vấn đề tổn thất điện năng mà Việt Nam đối mặt không phải là chuyện bất bình thường; các nền kinh tế lớn trên thế giới, cả phát triển lẫn đang phát triển, đều đã gặp phải thách thức này trong quá trình tích hợp một tỷ lệ ngày càng tăng của năng lượng tái tạo biến đổi lên lưới. Trên thực tế, Trung Quốc đã trải qua mức tổn thất điện năng tái tạo ở mức 16% bình quân vào năm 2011. Thông qua những khoản đầu tư đáng kể vào điện lưới và cải thiện trong kế hoạch hệ thống, Trung Quốc đã thành công giảm lượng tổn thất xuống còn ở mức 3% vào năm 2022.

Tổn thất điện năng có khả năng cản trở sự phát triển của năng lượng tái tạo trong quốc gia. Tổn thất là vấn đề không thể giải quyết chỉ bằng việc tạo ra cơ sở hạ tầng vật chất mà còn đòi hỏi một cách tiếp cận đa chiều. Ngoài việc đầu tư vào lưới, việc giải quyết tổn thất cần sự phát triển của một bộ khung kế hoạch hệ thống vững chắc cho phép phát triển các dự án phát điện trong tương lai, phát triển cơ chế quản lý ở phía cầu và dịch vụ phụ trợ để tăng cường khả năng chịu đựng của lưới, điều chỉnh thiết kế thị trường và quy định kỹ thuật để tạo ra đủ sự linh hoạt trong mạng lưới, tạo điều kiện cho việc tích hợp năng lượng tái tạo biến đổi vào lưới một cách tốt hơn.

Kết luận

QHĐ8 đã đưa ra một bản vẽ phát triển năng lượng toàn diện cho Việt Nam. Kế hoạch này mang lại sự hiệu quả trong việc dung hòa các ưu tiên quốc gia với các cam kết quốc tế, thúc đẩy sự phát triển ngành điện một cách có trách nhiệm.

Một danh mục năng lượng được xây dựng tỉ mỉ và đa dạng, được bổ sung bởi cơ sở hạ tầng hỗ trợ vững chắc, sẽ là yếu tố quan trọng để đạt được sự cân bằng tinh tế giữa việc thực hiện nghĩa vụ môi trường và đảm bảo an ninh năng lượng của quốc gia.

Việt Nam có bản thành tích ấn tượng trong việc thực hiện chuyển đổi năng lượng quy mô lớn. Với những đề xuất chính sách đúng đắn, tỷ lệ “phần thường rủi ro” được tinh chỉnh kỹ lưỡng và các khoản đầu tư mang tính chiến lược, Việt Nam có tiềm năng trở thành người tiên phong trong hành trình chuyển đổi năng lượng tại Đông Nam Á





Hà Nội

Tầng 46, Keangnam Landmark 72,
E6 Phạm Hùng, Mễ Trì, Nam Từ Liêm,
Hà Nội, Việt Nam

T +84 (24) 3946 1600

Thành phố Hồ Chí Minh

Tầng 10, Sun Wah Tower,
115 Nguyễn Huệ, Phường Bến Nghé, Quận 1
Thành phố Hồ Chí Minh, Vietnam

T +84 (28) 3821 9266

Đà Nẵng

Lô D3, Tầng 5, Indochina Riverside Towers,
74 Bạch Đằng, Phường Hải Châu I, Hải Châu
Đà Nẵng, Vietnam

T +84 (236) 351 9051



Quét mã QR để truy cập website: kpmg.com.vn

Email: info@kpmg.com.vn

Mọi thông tin trong tài liệu này đều là thông tin chung và không nhằm mục đích cung cấp tư vấn cho trường hợp cụ thể của bất kỳ tổ chức hay cá nhân nào. Mặc dù chúng tôi cố gắng cung cấp thông tin chính xác và cập nhật nhất một cách có thể, chúng tôi không thể đảm bảo rằng những thông tin này còn chính xác lúc người đọc nhận được hoặc sẽ duy trì tính chính xác này trong tương lai. Bất cứ ai cũng không nên quyết định hành động dựa trên những thông tin trong tài liệu này nếu không có sự tư vấn phù hợp từ các chuyên gia sau khi xem xét từng tình huống cụ thể.

© 2023 Công ty TNHH KPMG, Công ty TNHH Thuế và Tư vấn KPMG, Công ty Luật TNHH KPMG, Công ty TNHH Dịch vụ KPMG, đều là công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên được thành lập tại Việt Nam và là công ty thành viên trong tổ chức toàn cầu của các công ty KPMG độc lập, liên kết với KPMG International Limited, một công ty trách nhiệm hữu hạn theo bảo lãnh được thành lập tại Vương Quốc Anh. Tất cả các quyền được bảo hộ.

Tên và biểu tượng KPMG là nhãn hiệu thương mại được cấp phép sử dụng cho các công ty thành viên độc lập của tổ chức các công ty KPMG toàn cầu.